



**Bản Tin Thế Đạo**

**Số 148 ngày 8-1-2020**



**Một Số Bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp <sup>1</sup>**

**Khai mạc Đại Hội Phước Thiện.  
Ngày rằm tháng chạp năm Bính Tuất (1947)**

Ngày nay, nhóm Đại Hội Phước Thiện cũng là một Hội trong quyền Vạn Linh, Bản Đạo cần giải rõ cái nhiệm vụ rất trọng yếu của Phước Thiện cho Chức Sắc, chư Phái Viên và Nghị Viên được hiểu.

Từ thử Thiên Phong nam, nữ Phước Thiện chỉ hiểu mảy may cái trách nhiệm tối cao tối trọng của mình chớ chưa hiểu cùng tột. Bởi có cho nên nhiều người không hiểu phận sự, hành Đạo không

*1-Trích trong “Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp” web <http://www.daotam.info/tusachdd.htm>*

đúng theo chơn truyền, sai hẳn giá trị của Cơ Quan Phước Thiện, việc làm của chư vị không ra gì hết, thành thử Cơ Quan Phước Thiện chưa có kết quả chi, lại còn theo lối giành giật nhau.

Hội Thánh có hai Cơ Quan: Hành Chánh và Phước Thiện thường tương khắc nhau, song chưa tìm chơn lý để hòa nhau, ngày nào chưa hòa nhau là còn thất sách, bất lực thì không thi thố phận sự trọng yếu cho ra thiệt tướng được.

Mấy em cũng dư biết Đạo Cao Đài sản xuất có một Chơn Lý tối cao, tối trọng nên đời buổi này khao khát đợi chờ như hạn trông mưa, những kẻ tội tình trong bể khổ khát khao đợi giọt Cam Lộ của Đức Chí Tôn chan rưới cho bớt sự đau thảm. Đức Chí Tôn đến tạo Đạo giải khổ tâm hồn cả con cái của Ngài, Đức Chí Tôn lại tạo ra hình ảnh Thánh Thể của Ngài, mượn tay các em và các bạn làm hình thể của Ngài, giải khổ cho đời về phần xác.

Phước Thiện lại có nhiệm vụ tối cao, tối trọng của Đức Chí Tôn: Giải khổ vừa xác vừa hồn, Ngài mượn mấy em nuôi nấng con cái của Ngài, nuôi đói, nuôi khát, bảo trợ giúp đỡ cho kẻ nghèo nàn cô độc.

Chùng nào cả Cơ Quan khốc hại của loài người mình gánh vác hết thì mới đúng cái nhiệm vụ của Chí Tôn phú thác, mấy em thử tự hỏi: Hồi nào đến giờ làm nên những gì chưa? Chỉ lo bảo bọc anh em trong Đạo mà thôi, có đâu ngó đến ngoài Đời. Các vật loại đều là con cái Chí Tôn, chớ không phải nội trong cửa Đạo mà thôi, như thế có đủ đâu? Cơ Quan giải khổ của Chí Tôn cậy nhờ mấy em lo, nuôi mấy em còn chưa rồi. Từ ban sơ Qua chịu nhọc nhằn hăm hút, ăn từ miếng tương rau hiệp cùng nhau gây dựng lập Phạm Môn, Qua chịu khó nhọc như mấy em cho đến ngày Cơ Quan Phước Thiện ra thiệt tướng, đã tạo đủ lực lượng cho mấy em thi hành nhiệm vụ.

Tuy vậy, lúc nọ mấy em có phương thế lắm mà mấy em chỉ có tâm vị kỷ, trót năm năm, Qua đi vắng đến khi Qua trở về, Qua còn thấy có kẻ đói không ai nuôi, rách rưới không ai bảo dưỡng, thất lạc nơi này nơi khác, đoàn em Qua gọi gắm đã xiêu lạc, thủ phận Đạo không được, nên phải tìm đôi bạn sống theo Đời, vì nếu ở thủ phận theo Đạo thì cũng chẳng ai nuôi.

Ngoài nữa, Qua còn nghe, trong lúc Qua đi đũa nào có thể thì tự vi chủ, giành lấy cam một mình để toại hưởng vậy thôi. Hỏi vậy mấy em có nghĩa hay không? Nếu Qua cho Tòa Đạo mình tra thì không có một người nào có thể đứng trước mặt Qua mà xưng là đại công được, cái đói khổ cùng khổ của các em nó tố cáo mấy em không còn chối cãi được.

**Qua nói thật, thể Đạo chưa rồi thì có mong gì tạo thành chơn tướng của Đạo. Phải chi mấy em biết nghe lời, Qua mở cửa Bát Quái Đài cho mấy em làm bạn với các Đấng Thiêng Liêng thì không đến nỗi này.**

Ngày nay cửa Đạo được mở rộng đây cũng nhờ các Thánh Tử Đạo, nếu không thì vẫn còn đóng cửa. Nếu mấy em xem đáng, thì Qua mở cửa cho các Đấng Thiêng Liêng diu đỡ mấy em.

**Qua nói cho mấy em hay, Qua đang ngồi đây các Đấng ở Bát Quái Đài còn đợi mấy em và chính Qua sẽ diu dắt, kêu cửa Bát Quái Đài cho mấy em về làm bạn thân yêu của các Đấng Thiêng Liêng. Nếu mấy em làm phận sự không tròn và còn một mảy phạm tâm, thì cõi Hu Linh không đem mấy em vào bảng công nghiệp vĩ đại bao giờ. Các em có làm trọng trách đối với con cái Chí Tôn, thì Bát Quái Đài mới hiệp một cùng mấy em vậy.**

Mấy em chưa nắm được hoàn ngọc thì chưa đủ bảo toàn Vạn Linh con cái của Chí Tôn.

## Qua nói Qua sẽ mở cửa Bát Quái Đài diu dất mấy em mà mấy em có đến được cùng chăng là do tâm lý của mấy em đó.

Ấy vậy mấy em phải rán sức, định tâm lấy tinh thần vì chủ nêu gương cho mấy em sau này đi theo. Nếu khối phàm còn trong óc mấy em thì không bao giờ đoạt mục đích tối cao, tối trọng được, phải có khối óc thiêng liêng mới mong thay hình Thánh Thể Chí Tôn đối với con cái Ngài là quần linh. Đến đây Qua xin mở Hội, để trọn quyền Hội Thánh Phước Thiện đủ sáng suốt làm việc và Bàn Đạo để trọn tín nhiệm về việc cầu phong, thăng thưởng một cách chánh đáng và công bằng.<sup>2</sup>

### Lễ rước quả Càn Khôn. Đền Thánh, ngày 8 tháng giêng năm Đinh Hợi (1947)

Ngày nay đã dời quả Càn Khôn về Đền Thánh, Đức Chí Tôn đã ngự nơi Ngai của Ngài, chúng ta nên mừng cho nhơn loại được ảnh hưởng nơi Đền Thánh này mà tiến hóa mãi lên.

Đền Thánh kể từ đây không còn ai xem nó là vô, cát, xi mắng nữa, mà là một khối đức tin của toàn con cái của Đức Chí Tôn đã tượng nên hình vậy.

Nhờ những bàn tay khéo léo của mấy em, mấy con, thợ hồ, thợ mộc đã chịu đói rách khổ cực hơn 10 năm trường mới dày công đào tạo nên. Từ đây một sắc dân nào có đủ đức tin nơi Chí Tôn là Chúa Tể vạn loại thì dầu ở nơi phương trời nào, họ sẽ hướng về Đền Thánh mà cầu nguyện hàng ngày hàng giờ để mong hưởng phước lành của Ngài.

Đền Thánh làm xong, nền Đạo đã vững vàng, chúng ta sẽ dẹp lần cái bạo tàn của đời để diu dất nhơn loại đi vào con đường gầy dựng lại trật tự hòa bình cho cái năng lực nhơn nghĩa, chúng ta sẽ đem hạnh phúc lại cho thiên hạ trong buổi chuyển thế này. Chúng ta nên mừng vì nhơn loại sẽ nhờ khối đức tin của chúng ta mà hưởng ân huệ của Đấng Chí Tôn.

Bàn Đạo nhắc lại, Đức Chí Tôn đã hứa với con cái của Ngài những gì ngày nay chúng ta đã thấy, Ngài cho chúng ta y theo lời hứa, Bàn Đạo đứng tại tòa giảng đây chứng chắc như thế, bởi những công nghiệp phi thường tạo thành trong thời gian qua để làm bằng chứng. Vì quốc dân Việt Nam ta còn kém đức tin nơi Ngài, nên cơ quan cứu khổ để giải thoát cái ách nặng nề của chúng ta phải còn muộn màng đến ngày nay, mà trước mắt chúng ta còn thấy cái thảm trạng tương tàn tương sát rất đau đớn thương tâm, phải chi quốc dân ta tin thử và cầu nguyện thử đi, rồi coi Đức Chí Tôn sẽ cho chúng ta y như lời hứa không.<sup>3</sup>

---

**2- Phụ ghi:** *Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 15-12-Bính Tuất nhằm ngày (dl. 06-01-1947). Quyển I: Năm Bính Tuất - Đinh Hợi (1946-1947) v.2011 Trang 27*

**3- Phụ ghi:** *Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 08-01-Đinh Hợi nhằm ngày (dl. 29-01-1947).*

## LỄ THƯỢNG NGUỒN

### ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 14-1 năm Giáp Ngọ

Đêm nay ngày Rằm tháng Giêng. Theo luật pháp của Đạo Giáo, nhất là triết lý của nhà Phật, trước khi lập thành mỗi Đạo, mỗi năm phân ra tam nguồn là: Thượng nguồn, Trung nguồn, Hạ nguồn. Mỗi nguồn niên, theo ta hiểu biết cái đại nghiệp của Càn Khôn Vũ Trụ với triết lý nhà Phật, thì cả tinh thần lẫn vật chất của vạn linh đều thay đổi mới. Theo triết lý ấy, ngày nay là ngày các chơn hồn đặng quyền Chí Tôn ân xá, nếu không nói rằng hưởng được một đặc ân tiến hóa hơn nữa.

May duyên cho nòi giống Lạc Hồng: Chúng ta nhờ Đạo Giáo của Tổ Phụ lưu truyền, một chơn lý mà người ta lấy làm ngạc nhiên thấy cả nòi giống dân Việt tinh cò nắm trong tay được một cách đột ngột cũng nhờ ơn Thiêng Liêng của Chí Tôn (tức nhiên Đại Từ Phụ) đem đến sự thật mà Tổ Phụ ta dành để. Triết lý lập giáo cao siêu của ta, không ngờ có sẵn, về tín ngưỡng hay về xã hội cũng thế, tinh thần Đạo Giáo của Tổ Phụ ta rất đơn giản, nhưng mà rất chơn thật. Bản Đạo đã có dịp giảng giải cho con cái Đức Chí Tôn nghe, cả nòi giống của chúng ta không có điều chi thắc mắc gọi là cao kỳ, chỉ tin sự thật để định cái tâm hồn của mình. Nay nhờ khoa học, nhờ chơn lý của trí não tâm hồn của nhơn loại, đương nhiên đã tiến triển đến một trình độ rất cao, đã hiểu thấu các chơn lý ấy, mà thật vậy, Tổ Phụ ta chỉ thờ Trời và thờ Ông Bà, rất hiểu hạnh đối với Cửu Huyền Thất Tổ.

Cái Đạo Giáo tinh thần ấy, sẽ được đem ra làm căn bản cho tâm hồn của nhơn loại trong buổi tương lai kia. Hiện giờ, cả chúng sanh đang tìm hiểu, vấn đề đầu hỏi mãi, hỏi có Âm Phủ hay không? Tội nghiệp thay! Tiếng Âm Phủ nó làm cho họ chỉ đeo đuổi tìm tòi mãi mãi mà họ chưa thoả mãn đặng, vì họ chưa đoạt đặng sự chơn thật của tâm hồn, nên muốn kiếm hiểu.

Bản Đạo thường hay nói cái khuôn luật Tạo Doan thiên nhiên kia vẫn có một, dầu cho nó hữu tướng hay huyền vi, chỉ có một tình trạng với nhau mà thôi, vì lẽ thiên hạ đã để câu Âm Phủ Dương Gian mà từ trước tới giờ làm cho kẻ tìm Đạo rất thắc mắc không thấu đáo được ý nghĩa của hai lẽ ấy. Đức Chí Tôn đến, Ngài dạy một cách rất đơn giản, Ngài nói:

“Cái cảnh các con đương sống hôm nay, mảnh xác thịt cơ thể các con thấy trước mắt đó là cảnh hữu hình, còn cảnh một ngày kia các con bỏ thi hài này trở về cảnh Thiêng Liêng thì Đức Chí Tôn cho nó một cái tên là cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống”.

Ngộ nghĩnh thay! Là nhơn loại đương buổi này, sống đây gọi là sống, không dè nó là cảnh chết. Thấy cảnh chết kia là vô hình tưởng nó là không có, ai ngờ nó là cảnh tồn tại mãi mãi, không khi nào tiêu diệt, cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống của Đức Chí Tôn lập sẵn mà Ngài gọi nơi ấy, Ngài đã đào tạo dành để cho mỗi đứa con của Ngài một cái gia nghiệp Thiêng Liêng, Ngài đã nói: Cái gia nghiệp ấy mỗi đứa con của Ngài đã có sẵn, kỳ dư những đứa con nào chê bỏ thì chính mình Ngài mới có quyền cho kẻ khác.

Bản Đạo giải nghĩa cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống ở mặt thế gian này chúng ta đã thấy cả khuôn khổ của xã hội sẵn có, lành có, dữ có, hư có, nên có, đủ mọi lẽ, đương nhiên giờ phút này xã hội đã biến thiên, kẻ dữ bị trừng trị, phạt răn đặng chừa lỗi. Tức nhiên kẻ nên có địa vị quan viên, kẻ giỏi

trí não cao kỳ, diu đỡ chúng sanh tạo ra các cơ thể của xã hội nhơn quần giúp sống cho nhơn loại. Mỗi hành vi đều có định luật của nó, cảnh hữu hình thế nào thì cảnh Thiêng Liêng kia cũng thế.

Khi luận đi tới điều ấy, Bàn Đạo nhớ lại thuyết Cộng Sản ở mặt thế này họ muốn tiêu diệt cấp bậc tức nhiên là muốn phá hủy cả định luật thiên nhiên, chúng ta thử để một vài dấu hỏi: Ngày giờ nào chúng ta đem một người thường dân lên cầm quyền được thì chúng ta mới có thể đả đảo cả đảng cấp được. Chừng nào chúng ta đem chú chần bò lên ngôi làm quan tòa chừng đó chúng ta mới có thể đả đảo các đảng cấp được, chừng nào chúng ta bắt đũa con nít làm ông già, chừng đó chúng ta mới có thể đả đảo cả đảng cấp được. Bởi cả đảng cấp nơi mặt thế gian này đều có định luật, mà định luật thiên nhiên ấy không có quyền năng nào sửa đưng được.

Cảnh thế gian chúng ta thấy có quan, có dân, có kẻ tội đòi, có người làm chủ, cả đảng cấp trước mắt thế nào, cái cảnh Thiêng Liêng kia cũng thế mà thôi.

Chúng ta đang sống đây cốt yếu đến đặng tạo nghiệp mình, nếu chúng ta dở thì tạo nghiệp dở, hay thì tạo nghiệp hay, nên thì tạo nghiệp nên, hư thì tạo nghiệp hư. Còn cái cửa Địa Ngục trước kia đã gọi là khảo tội trùng răn, thiên hạ họ đã tả một cái cảnh rất quá đáng, làm cho thiên hạ ghê tởm có sự thật. Cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống cái hình nó khác ở thế gian này, cái hình của nó là hình về tâm hồn về trí não. Nơi thế gian này những kẻ đã làm hung ác tội tình, nét mặt họ thấy ghê tởm, hình dung con vật gì, hiện tượng ra con vật đó như hùm, beo, cọp, sấu, các con vật dữ người ta trông vào thấy đủ cả phương diện hung ác .

Ngày kia chúng ta bỏ xác này rồi, nguơn linh (tức nhiên xưa kia gọi là cái vía hay là phách), hiển hiện tâm đức của chúng ta con gì thì nguyên tướng ra con nấy, cũng như nhiều kẻ để tâm hồn của họ vào con vật nào giống như họ thì hiện tượng giống in khuôn.

Ấy vậy, tổng luận Bàn Đạo nói: Cảnh hữu vi kia thế nào thì cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống cũng thế ấy, ta có Tổ Phụ Ông Bà chung ở cùng ta, họ đợi ta qui liễu bỏ xác phạm về cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống, họ còn sống, họ đợi ta về. <sup>4</sup>

-----

**Phủ dụ của Đức Hộ Pháp đầu năm Ất Mùi.  
Lời phủ dụ của ĐỨC HỘ PHÁP trong dịp  
các Cơ quan chúc xuân Đức Ngài ngày 1 tháng Giêng Ất Mùi**

Thưa cùng Thánh Thể Đức Chí Tôn, các Chức sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, con cái yêu dấu của Đại Từ Phụ, hôm nay Bàn Đạo lấy làm hân hạnh nhờ hồng ân của Đức Chí Tôn ban bố một kiếp sống hữu hạnh, hữu phước được ngộ Đạo, và Qua có một điều cần nói cho toàn con cái Đức Chí Tôn hiểu rõ.

Trước khi mở Đạo Đức Chí Tôn có nói: Nếu ngày nào có mở một nền Tôn Giáo nào mà cái hạnh

**4- Phụ ghi:** *Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 14-01-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 16-02-1954).*

phúc ấy ta hưởng đặng bao nhiêu đi nữa cũng chưa có thú vị, vì có cho nên Đức Chí Tôn mới lấy Đạo nhà của chúng ta, Đạo Tổ Phụ của chúng ta, đặng lập nên nền Tôn Giáo Quốc Tế, cái vui sướng của Bàn Đạo hơn hết là chỗ đó, dầu cho làm một vị Giáo chủ cho nền Đạo Quốc Tế đi nữa thì xương thịt máu mủ tâm hồn, khí phách, chí hướng của Bàn Đạo đều là diệt hết hởi chẳng nhờ cả ân đức của Tổ Tiên ta để lại thì làm sao hôm nay cả toàn một sắc dân nhỏ yếu nơi cõi Đông Á này hưởng được một đặc ân vô đối? Nội bao nhiêu đó cũng thấy cả nòi giống ta phải can đảm hy sinh trọn kiếp sanh của mình đặng đền ơn tri ngộ của Đấng tối cao tối trọng ấy.

Các bạn Hiệp Thiên Đài, các bạn đã có từ buổi ban sơ đến giờ, Đạo vừa mở là có các bạn, các bạn đã chia sẻ mọi điều từ trong cảnh khổ cho đến cảnh vinh quang. Hôm nay không ai biết định hướng của Đạo hơn các bạn, khi này Tiếp Đạo có nhắc lại Bàn Đạo đã hai phen xuất dương sang Âu và Á làm cho uy tín của Đạo càng thêm cao trọng.

Các bạn ôi! Chúng ta chỉ có hy sinh một kiếp sống đặng làm con hạc vô tội, con hạc hòa bình, biết đâu Đức Chí Tôn cũng đem con hạc của Ngài để thế cho con bồ câu trắng mà thiên hạ gọi là con bồ câu hòa bình, nhưng không hòa bình gì hết, thân làm con hạc thiêng liêng ấy buộc ta phải chờ Đạo đi toàn khắp mặt địa cầu. Nếu một chủng tộc nào, một sắc dân nào ở nơi mặt địa cầu này chưa biết Đạo là cái lỗi do nơi ta đó vậy.

Ấy vậy cái phận sự của ta tuy đã khổ não cực nhọc mà Bàn Đạo vẫn chưa thỏa nguyện về tinh thần, sự cứu khổ an ủi thiên hạ đương nhiên bây giờ các bạn đã thấy như loại đau khổ một cách quá quá không thể tả đặng. Đau khổ về xác thân, đau khổ về tinh thần, các bạn đã nhờ Đức Chí Tôn giao cơ Cứu khổ ấy thì cần phải tìm phương giải khổ cho như loại, thoản như buổi ban sơ Bàn Đạo không có lãnh trách vụ đặc biệt của Đạo thì các bạn chắc cũng không để tâm cho lắm.

Đến hôm nay dầu cho thân già này không còn năng lực hoạt động chịu cả khổ cực như trước nhưng vẫn cố gắng, thì Bàn Đạo thấy hiển nhiên rằng: trong Cửu nhị ức Nguyên nhân họ không phải ở trong nước Việt Nam mà thôi, ở khắp nơi trong các chủng tộc đều có họ.

Tội nghiệp thay bóng Đạo vừa đi tới đâu, mặc dầu Thánh Thể Đức Chí Tôn chưa có làm phận sự mà cả tinh thần lẫn hình thể của họ đều sáng suốt chói lọi vậy.

Họ trông đợi bóng cơ cứu khổ của các bạn lắm. Cố gắng thêm các bạn, vì trong đạo binh thiêng liêng theo họ giá Đức Chí Tôn từ khai Thiên lập Địa tới giờ, do theo Thánh Giáo Đức Chí Tôn có nói: Bàn Đạo là Ngự Mã Thiên Quân, phẩm tước quyền hành cao trọng ấy phải làm thế nào để dấu hỏi? Ta có đền đáp, có thể thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn đặng làm phận sự của Ngài hay không? Hay một ngày kia trở về Thiêng Liêng phải thẹn khi ngó mặt Ngài. Bàn Đạo nhứt định một hơi thờ cuối cùng dầu cho thế nào Bàn Đạo cũng quyết tòng mạng lệnh của Đại Từ Phụ làm cho con cái của Ngài đặng giảm bớt khổ não. Tưởng khi các bạn cũng đồng chí hướng với Bàn Đạo đó vậy.

Thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái đang làm việc thay thế hình ảnh của Đức Chí Tôn, Bàn Đạo xin cả Thánh Thể hãy ngó đến con cái của Ngài đang đau khổ, dốt nát về tinh thần đạo đức, họ thiếu cả tinh thần định phận cho họ, không phải định phận mà thôi, lại thiếu cả tinh thần bảo vệ cái sống của họ nữa, chúng ta ngó thấy cần phải dạy dỗ diu dắt và an ủi họ.

Ấy vậy cả thầy Thánh Thể Đức Chí Tôn thay thế hình ảnh của Ngài đang lo lập vị cho con cái của

Ngài, hình ảnh bóng dáng của Chức Sắc Thiên Phong thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn không có nghĩa lý gì hết. Trọng hệ hay chẳng là cái giá trị đối phẩm Thiên Liêng cùng Chư, Thần, Thánh, Tiên, Phật mà thôi, Bản Đạo ước mong một đứa em của chúng ta lập nên phẩm vị cho thoát khỏi cái kiếp luân hồi, nếu được như vậy thì công nghiệp của chúng ta rất vĩ đại đó vậy. Huống chi giờ phút này cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đem đường cho nó, nâng đỡ nó đưa vào phẩm vị Thiên Liêng Thần, Thánh, Tiên, Phật thì Bản Đạo tưởng không có danh dự nào bằng, không có phận sự cao trọng nào hơn.

Giờ phút này nó đã chịu khổ não nhiều rồi, đau khổ Đời, lại kế tiếp đau khổ Đạo, hôm nay Thánh Thể của Đức Chí Tôn yêu ái và gởi gắm cho ta lãnh sứ mạng diu dắt đoàn em đó vậy. Có một phương thế hay ho hơn hết mới có thể bảo vệ ta khỏi lạc lăm, phận sự ta đối đãi cùng đoàn em có một phương pháp duy nhất là chỉ thương yêu mà thôi. Dầu cho sự thương yêu ấy có ra về đại đột, ngu khờ nhục nhã thế nào đi nữa chúng ta cũng chỉ biết thương yêu mà thôi, sự thương yêu đủ với chúng ta làm, mỗi đều không cần tìm phương pháp nào khác, các con Phước Thiện, Hội Thánh Phước Thiện của mấy con tức nhiên Hội Thánh Hiệp Thiên Đài. Chúng Qua có mười mấy người, Chúng Qua không có thể gì an ủi sự thống khổ của toàn thể con cái Đức Chí Tôn choặng.

Chúng Qua có mười mấy người, biến thân ra mấy con, mấy con là hiện thân của chúng Qua thay thế cho chúng Qua đặng tìm phương giải khổ cho thiên hạ làm cho ngọn Cờ Cứu Khổ của Đức Chí Tôn giao cho chúng Qua đặng thiết hiện ra mãi mãi.

Năm nay là năm bí yếu hơn hết mà gọi là năm hòa bình, mấy em thôi cũng tin bướng như vậy, tin hòa bình đi, hòa bình với đầu óc của mấy em, hòa bình là buổi nào mấy em an ủi cả thiên hạ đau khổ đương nhiên bây giờ đó là hòa bình của mấy em.

Thay thế hình ảnh của chúng Qua giải khổ cho thiên hạ, mấy em ngó lụng lại qua khỏi cơn thử thách của nước nhà chủng tộc rồi trước chúng em sẽ thấy một trường thảm khổ không thể tả đặng. Nào là tật nguyên và bệnh hoạn, nào khổ não, nào truân chuyên đủ mọi điều.

Tình thế đương nhiên bây giờ, mấy em thấy trước mắt là đồng bào Bắc Việt, tội nghiệp thay! Họ bỏ cả gia nghiệp vào Nam, Qua chỉ sợ một điều trong cơn buồn tủi của họ, rồi họ sanh ra chán nản, mấy em thấy vì thiên hạ nâng đỡ binh vực giúp sức cho sự sống còn của họ, Qua sợ không biết thương rồi bạc đãi khi thị, thì nòi giống ta tủi nhục biết bao nhiêu, Qua gởi cho mấy em cái phận sự biến thân ra chúng Qua đi an ủi họ từ nhà, từ người trong cơn khổ não.

Mấy con trong Phục Quốc Hội, những điều Thầy làm không được. Mấy con thay Thầy làm, Quân Đội cũng vậy, Phục Quốc Hội mấy con, không lẽ giờ phút này mấy em biểu Thầy đi ra cõi ngựa cầm cương đặng làm thế các con, phận sự tối yếu, tối trọng cứu dân, cứu nước, mười mấy năm các con đã hy sinh biết bao xương máu cho Tổ quốc giống nòi. Hôm nay có thể mong ước như Thầy đã mong ước từ vĩ tuyến 17 đổ vô hay đổ ra đối với tinh thần của ai đã chia rẽ chớ tinh thần của mấy con không chia rẽ buổi nào hết, bởi ngọn cờ Cứu khổ của mấy con, ngọn cờ Bảo Sanh Nhơn Nghĩa của mấy con đã đến nơi nào thì nơi đó gia nghiệp Thiên Liêng của mấy con. Thầy chỉ sợ mấy con không đến nơi nào thì nơi ấy còn khổ não, thầy chỉ sợ bao nhiêu đó mà thôi, còn sự thắng lợi của cơ quan Phục Quốc Hội không lẽ Thầy đi ra làm chánh trị đương đầu với thiên hạ.

Thầy là nòi giống Việt Nam, tranh đấu đặng đem tương lai cho đất Việt, có nhiều điều các con làm

đặng mà Thầy không làm đặng, các con có nhiều phương làm mà Thầy không có phương làm, thành thử thật ra từ trước đến giờ sự thâu hoạch thắng lợi đều do công nghiệp của các con chớ chẳng phải của Thầy.

Thầy bắt quá chỉ có lời nói mà thôi. Đường lối của các con đi được như hôm nay là dài lắm rồi, đã được hai phần đường. Các con cố gắng thêm và sáng suốt làm thế nào cho phận sự Thiêng Liêng của các con tượng trưng hình ảnh nòi giống của các con. Các con đã tránh đặng một điều là thiên hạ cảm dỗ mua chuộc các con, nên Thầy đã yên tâm, thấy Phục Quốc Hội không có cái năng lực nào mua chuộc được, nên Thầy gởi gắm cơ quan chuyển thế một phần cho tay mấy con, Thầy đề lời ban khen đã mấy năm qua mọi sự đã đem thắng lợi rất nhiều, nhứt là có một điều làm cho Thầy vui hứng là cơ quan dân vụ của các con nó phù hợp thích ứng với Thầy hơn hết, các con cố gắng với đường lối dân vụ.

Đồng bào Bắc Việt, Bàn Đạo đã thường nói: Mảnh đất gấm vóc của Tổ Tiên ta để lại từ Ải Nam Quan đến Mũi Cà Mau Tổ Phụ ta mua chuộc biết bao nhiêu xương máu, dành để cho nòi giống. Không có mảnh đất nào là không phải của chúng ta, nên nhớ điều đó, đừng vì di cư ngoài Bắc vô rồi buồn rầu, không lo rồi sống đặng lo làm nghề nghiệp, phải cố gắng thêm nhiều hơn nữa, từ trước đến giờ lịch sử đã để lại để chúng ta đã ngó thấy bằng cơ hiển nhiên, hễ mỗi khi có quốc nạn là mỗi khi chúng ta hiệp chúng đó vậy, để người Bắc kẻ trong Nam không biết nhau là gì, nghe giọng khác nhau, những người dốt nát tưởng đâu là người ngoại quốc, cái đó lấy làm nguy hiểm hơn hết. Hôm nay tình cờ chúng ta được một phương pháp hiệp chúng, cả thầy đồng bào Nam cũng thế, Bắc cũng thế cố tâm một điều cần yếu hơn hết là gây tình thân ái vô biên của nòi giống Tổ Phụ để lại trong đầu óc ta hôm nay có phương thế hiệp chúng cho mạnh mẽ khẩn khích, dầu cho có cực nhọc cũng cố làm, sự làm kia nó sẽ lập lại như hồi nhị Chúa Tây Sơn buổi nọ, nó đi theo tấn tuồng thống nhứt Hoàng Đò của Chúa Nguyễn khi xưa muốn thiệt hiện thống nhứt Hoàng Đò thì nòi giống chúng ta phải hiệp chúng thống nhứt năng lực lại.

Hại thay! Có một điều khổ não hơn hết là từ ngày nền văn minh của Tổ Phụ ta, của Quốc Đạo ta bị thiên hạ chi phối muốn có sự phân tâm của nước, của chúng tộc, vì lẽ phân tâm ấy hôm nay mới có tình trạng này. Nếu không có Việt Minh thì vinh diệu cho quốc sử của chúng ta biết bao nhiêu. Đồng bào Bắc Việt hãy nhớ nơi đây là đất địa của mấy người không phải mấy người ăn tạm ở nhờ, mà là ở trong gia đình Tổ Quốc. Vậy mấy người đừng buồn thảm, cố gắng hiệp chúng với nhau thì mới mong thống nhứt Hoàng Đò trở lại.

Bàn Đạo xin đề lời cầu chúc toàn thể các con của Đức Chí Tôn đó vậy. <sup>5</sup>



---

**5- Phụ ghi:** *Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày âl. 01-01-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 24-0*



**HIẾN PHÁP**  
**Hiến Pháp 憲法**  
**Fr: Rénovateur Juridique**



**TRƯƠNG HỮU ĐỨC (1890-1976)**

**Sanh ngày: 2-2 Canh Dần (1890)**

**Ngày Quy: 20 giờ 15 ngày 15-12 Ất Mão (dl 15-02-1976)**

**Đạo Hiệu: Thân Dân**

**Ngươn linh: Từ Hàng Đạo Nhơn.**

**Quê quán: Cầu An Thượng, Hiệp Hòa, Chợ Lớn.**

Pháp Chánh Truyền qui định:

“Hiến Pháp khi tiếp đặng luật lệ đơn trạng, thì phải mở đường tra vấn cho minh lẽ nên hư, phải trái, đủ chứng cứ rõ ràng, rồi dâng lên cho Bảo Pháp cho đủ nội vụ, cấm Hiến Pháp không đặng thông đồng cùng Hiến Đạo và Hiến Thế.

Ấy vậy kể từ việc chi đã giao vào tay Hiến Pháp rồi, thì đã ra bí mật, dầu cho Chức Sắc Hiệp Thiên Đài cũng không đặng biết tới nữa”.

Thầy buộc cả Chi pháp phải thề giữ dạ vô tư mà hành chánh.

“Trách nhiệm của Hiến Pháp là tìm những phương hay để hiến cho luật pháp để tiện việc thi hành và truyền bá những tư tưởng cần ích cho Đạo về phương diện hành pháp”. (Hiến Pháp năm Nhâm Dần 1932)

Bài thài hiến lễ:

Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức là một trong những Tướng Soái của Chí Tôn, lúc quy thiên Ngài cũng giảng đàn cho một bài Thi để thài hiến lễ.

HỮU ĐỨC mừng nay đã gặp Thầy,  
Chẳng còn mong ước cái không hay.  
Mừng nay gặp Đạo lòng mong muốn,  
Chí quyết cùng nhau để hiệp vầy.

**Hiến Pháp Chơn Quân**

**A- TIỂU SỬ NGÀI HIẾN PHÁP TRƯƠNG HỮU ĐỨC**

Ngày 20-5-Tân Hợi (dl 12-6-1971), Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức có tự viết Tiểu sử của

Ngài, xin chép y nguyên văn như sau đây:

“Trương Hữu Đức, sanh ngày mùng 2 tháng 2 năm Canh Dần (1890) (trên giấy tờ sanh năm 1892), con ông Trương Văn Tụ (chết) Cựu Cai Tổng Cầu An Thượng, làng Hiệp Hòa (Chợ Lớn), Giáo Sư phái Ngọc và bà Lê Thị Nhụy tức Sót (chết). (Hiện nội của Ngài Trương Hữu Đức là Bà Nguyễn Thị Sanh, nhập môn vào Đạo Cao Đài rất sớm, được Đức Chí Tôn phong phẩm Nữ Lễ Sanh, do kỳ Phong Thánh Nữ phái lần thứ nhứt ngày 14-Giêng Đinh Mão, dl 15-2-1927).

Ngài Nhập môn vào Đạo Cao Đài từ năm Ất Sửu (1925) lúc mới còn Xây bàn, vì lúc ban sơ, những người theo Đạo đều do lệnh Đức Chí Tôn chỉ định, nên không có Sớ Cầu Đạo.

Trong số 12 Môn đệ đầu tiên của Đức Chí Tôn nêu tên trên bài thi tứ tuyệt trong quyển Thánh Ngôn Hiệp Tuyển thứ I có tên ĐỨC (sau thọ phong Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài), hiệp với Ông HẬU thành cặp phò loan truyền đạo, Ông Hậu sau thọ phong Bảo Pháp Hiệp Thiên Đài.

Trong lúc các Ông Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc và Cao Hoài Sang bày cuộc Xây bàn thì Đức còn hoài nghi cho rằng mấy Bạn ấy giả ngộ chơi nên không tin; về nhà, Đức đem bàn ra, đặt tay lên xây thử để xin thi, tức thì có vong linh người anh nhập, nhưng thay vì cho thi, lại cho hai vị thuốc. Đức uống thuốc ấy lành bệnh hậu trên 20 năm.

Qua bữa kể đó, vào lúc đúng Ngọ, trong khi thanh tịnh, Đức bắt chước Ông Tắc, chấp bút một mình và cầu nguyện xin thi. Có vị Minh Nghĩa Tiên Ông giáng bút cho bài thi như sau:

Minh Đức mừng nay đã gặp Thầy,  
Chẳng còn ao ước cái không hay.  
Mừng cầu Âu Á càng thêm mặt,  
Mừng nậu côn đồ đã chịu chay.

Đức chỉ xin được một bài thi đó thôi, sau chấp bút hoài cũng không được. Từ đó, Đức hết lòng tin tưởng, ăn chay luôn, phụng thờ Đức Cao Đài và hiệp cùng các đồng đạo đi phổ độ các nơi.

Cặp cơ Hậu – Đức có nhiệm vụ chấp cơ truyền đạo, mà mỗi đêm thứ bảy phải chấp cơ tại Thánh Thất Cầu Kho (Thánh Thất tạm nơi nhà Ông Đốc Bản) để cho thiện nam tín nữ đến hầu đàn cầu Đạo. Đồng thời mỗi đêm khác đều đi phổ độ các nơi thôn quê sau khi mãn giờ làm việc, vì lúc ấy, Ông Hậu làm Đốc học trường tư thực, còn Đức thì làm công chức cho chánh phủ Pháp. Lắm khi phải đi suốt đêm, sáng về điễm tâm rồi đi làm việc luôn, nhưng vì sự tin tưởng nên không biết nhọc. Có nhiều đêm, Đức phải đi lên Gò Kén (Tây Ninh) để chấp cơ tại đó cho nhơn sanh nhập môn cầu Đạo.

Lúc Đạo mới mở, Đức Chí Tôn chẳng những giáng cơ độ rỗi nhơn sanh mà còn ban điển lành cho các đồng tử để chữa bệnh cho bần đạo. Vì vậy mà Đức chữa lành nhiều bệnh tê thủng, dịch tả và cúm, vv... Việc chữa bệnh có được kết quả như vậy là nhờ điển lành của Đức Chí Tôn ban cho, chứ mấy vị đồng tử đâu có phải là người chữa bệnh.

Sự huyền diệu lạ lùng ấy làm cho đức tin của mọi người được tăng gia. Nhưng chẳng bao lâu, khi Đạo lập thành rồi, thì việc chữa bệnh bằng nhơn điển phải ngưng một lượt với Cơ bút, vì e có sự

lạm dụng.

Khi thọ phong chánh thức vào hàng Thập Nhị Thời Quân Hiệp Thiên Đài với chức Hiến Pháp Chơn Quân,

Đức thường lên xuống Tòa Thánh Tây Ninh để hành đạo trong lúc rảnh rang, vì Đức vẫn còn giúp việc cho Chánh phủ Pháp, tòng sự tại Sở Hỏa Xa Sài Gòn.

Sau, Đức được Ông Chánh Sở Mật Thám Nam Kỳ là Ông Nadau mời đến để giao chức vụ Thông dịch viên Sở ấy. Trước khi nhận lời, Đức có cầu cơ thỉnh giáo Đức Chí Tôn, vì lúc bình thường, Đức không thích giúp việc cho Sở ấy, là Sở không có cảm tình đối với dân chúng. Đức Chí Tôn dạy Đức nên qua giúp việc cho Sở ấy vì sẽ có cơ hội giúp Đạo.

Quả thật như lời Đức Chí Tôn nói, chẳng bao lâu Ông Cao Quỳnh Cư (tức Cao Thượng Phẩm), có ra bản “PHỔ CÁO CHÚNG SANH” để truyền bá Đạo Cao Đài, trên bìa Bản Phổ Cáo ấy có tựa đề «Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ». Lần đầu tiên Bản Phổ Cáo ấy không có kèm thêm chữ Hán, nhưng lần sau, Ông Cư có thêm mấy chữ Hán. Đề tượng trưng Tam giáo qui nguyên, ngoài bìa Phổ Cáo Chúng Sanh có vẽ hình ba vị Giáo chủ là Đức Thích Ca, Đức Lão Tử, và Đức Khổng Tử.

Bản Phổ Cáo Chúng Sanh in lần đầu được gửi ra Nha Tổng Giám Đốc Mật Thám Hà Nội để dịch ra Pháp văn. Nhưng người thông dịch viên ngoài ấy lại dịch câu tựa: Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là Đạo lớn cứu vớt 3 Kỳ.

Lúc đó là lúc nhà cầm quyền Pháp để ý theo dõi hành vi Đạo Cao Đài rất gắt, nên Hà Nội gửi bài dịch văn ấy vào Nam hỏi Ông Chánh Sở Mật Thám Nadau, có phải Đạo Cao Đài làm chánh trị không, để họ giải tán.

Nhằm lúc ấy, Ông Nadau tin dùng Đức, nên Ông mới đến hỏi bài dịch văn ấy có đúng nghĩa không? Đức trả lời rằng: Không đúng, vì nguyên văn câu ấy có nghĩa là Đại Đạo mở lần thứ ba để độ rồi, chớ không phải cứu vớt 3 Kỳ (trong Liên bang Pháp là Nam kỳ, Trung kỳ và Bắc kỳ). Để trưng bằng cụ thể, Đức đem trao cho Ông Nadau Bản Phổ Cáo Chúng Sanh có in chữ Hán. Ông liền phúc trình ra Hà Nội giải thích rõ việc ấy. Nhờ đó mà Đạo khỏi bị giải tán và người Đạo cũng đỡ khổ. Đó là bằng chứng “Đức cứu Đạo”.

Còn nhiều việc khác nữa, nhưng không đáng kể.

Qua năm 1945, Pháp bị Nhật bỏ đảo chánh tại Đông Dương, Đức tản cư về thôn quê, nhưng ở đâu cũng không yên, Đức liền về Tòa Thánh, ở được một hôm thì Pháp đổ bộ, bắn chết một Đạo hữu ở Rừng Thiên nhiên (Tòa Thánh). Tính không êm, Đức liền rời khỏi Tòa Thánh, băng rừng đi bộ từ Tây Ninh về Lộc Giang (Chợ Lớn). Lúc đó đâu có tiền cũng không có xe đi.

Tản cư ở Lộc Giang được một thời gian, Đức trở lại quê nhà ở Hiệp Hòa (Chợ Lớn), nhưng sau lại tản cư xuống chùa Minh Đức nơi Đền Thờ Phật Mẫu tại cầu Băng Ky Gò Vấp, do Ông Sĩ Tài Nguyễn Văn Thiệt làm chủ, lúc ấy cùng ở chung với mấy Ông: Bảo Pháp, Bảo Thế, Khai Đạo, cũng đồng cảnh huống.

Cũng trong năm 1945, bị bom nguyên tử, Nhứt đầu hàng Đồng Minh, Pháp trở lại Đông Dương và chiến đấu với Việt Minh. Pháp kêu gọi công chức hồi cư để hiệp tác, Đức còn do dự mấy tháng. Đến năm 1946, mới chịu trở lại vì hoàn cảnh bắt buộc.

Đến năm Nhâm Thìn (1952), được giấy hồi hưu, Đức trở về Hiệp Hòa ở chung với người em ruột trong một ngôi nhà tranh rách nát. Nhờ vậy mà tránh khỏi Việt Minh và quân đội Pháp khủng bố. Quân đội này chỉ khủng bố những nhà tốt mà thôi. Đức cũng muốn về Tòa Thánh làm Đạo nhưng vì lúc ấy, Đạo còn dùng rất nhiều quân đội nên không về vì tình trạng không hợp.

Mãi đến hạ tuần tháng 8 năm Ất Mùi (1955), Quân đội Cao Đài, một phần tự giải ngũ, một phần gia nhập vào quân đội quốc gia, còn Đức Phạm Hộ Pháp thì bị cấm phòng tại Hộ Pháp Đường, Đức mới về Tòa Thánh để quan sát tình hình và hiệp với các Chức sắc khác để lo gỡ rối cho Đạo.

Nói đến đây, Đức không quên ghi ơn hai Ông bạn Hiệp Thiên Đài là Bảo Thế và Tiếp Pháp, có lòng đến tận nhà ở Hiệp Hòa, khuyên Đức về hợp tác hành đạo.

Vì vậy mà Đức mới thanh toán hết gia nghiệp mới gầy dựng được chút ít, chí quyết phé đời hành đạo, mong cứu vãn tình thế, vì lúc ấy là lúc hỗn loạn. Có nhiều Chức sắc và Đạo hữu bị giam cầm do Ban Thanh Trừng điều khiển.

Năm Bính Thân (1956), Đức cùng Hội Thánh ký kết Thỏa Ước với Chánh phủ Cộng Hòa, cam kết không làm chánh trị. Đồng thời Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc đang lưu vong tại Nam Vang, lại phát động Phong trào Chung sống Hòa bình và chỉ định Đức làm đại diện cho Người nơi Tòa Thánh. Vì lẽ đó mà Đức bị tình nghi và bị cấm cư trú hai năm tại Sài gòn, mặc dù Đức không thọ lãnh chức Trưởng Ban Miền Nam Phong trào Chung sống Hòa bình do Đức Phạm Hộ Pháp bổ nhiệm, nghĩ vì đã ký Thỏa Ước Bính Thân, thì cố nhiên phải tôn trọng chữ ký của mình.

Mãn hai năm cư trú, Đức trở về nhà với gia đình để dưỡng sức vì tuổi cao kỷ trưởng. Tuy nhiên, đối với sự thành bại của Đạo, không thể ngồi ngó cho đành. Vậy nên vào lúc tháng 9 năm Nhâm Dần (1962), Đức trở về Tòa Thánh tái thủ phận sự tại Hiệp Thiên Đài với nhiệm vụ: Tuyển soạn Thánh Ngôn và viết Đạo Sử. Chí nguyện làm tròn phận sự, rồi có nhắm mắt theo Thầy cũng ngậm cười nơi cõi Thiêng liêng Hằng Sống.

Từ ấy, Đức cộng tác với Đức Thượng Sanh. Ngoài nhiệm vụ kể trên, còn kiêm nhiệm thêm Bộ Pháp Chánh, Ban Kiểm Duyệt, Ban Đạo Sử và Thơ viện cho đến ngày nay.

Đắc phong Quyền Chương Quản Hiệp Thiên Đài và cuộc lễ Tấn Phong được tổ chức vào ngày Chúa Nhật 21- 5-Tân Hợi (dl 13-6-1971) tại Tòa Thánh Tây Ninh, có mời Chánh quyền, các đoàn thể và các Tôn giáo bạn đến dự.

**Tòa Thánh, ngày 20 tháng 5 Tân Hợi (dl 12-6-1971)**

**Hiến-Pháp Trương Hữu Đức**

Sau ngày Đức Thượng Sanh đăng Tiên (26-3-Tân Hợi, dl 21-4-1971), Hội Thánh Hiệp Thiên Đài họp phiên Đại Hội vào ngày 24-4-Tân Hợi (dl 18-5-1971) để công cử vị cầm quyền Chương quản Hiệp Thiên Đài, thì toàn Hội đồng thanh cử Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức lên đảm nhận trọng

trách ấy. Vì Bằng công cử được dâng lên quyền thiêng liêng, Đức Phạm Hộ Pháp giáng cơ chấp nhận và phê chuẩn, do đàn cơ tại Cung Đạo Tòa Thánh ngày 6-5-Tân Hợi (dl 29-5-1971).

Tháng 4 năm Quý Sửu (1973), trong đàn cơ tại Cung Đạo Tòa Thánh, Đức Lý Giáo Tông và Đức Phạm Hộ Pháp đồng ý thăng nhiệm cho Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức lên Chương quản Hiệp Thiên Đài để đủ quyền năng thực hành trọng trách bảo thủ Luật pháp Chơn truyền hầu phát triển nền Đạo.

Từ ngày lãnh trọng trách Chương quản Hiệp Thiên Đài, Ngài Hiến Pháp rất lo âu và tận tụy với nhiệm vụ, nên thường hay bệnh hoạn, mỗi lúc mỗi nhiều hơn.

Ngài đăng Tiên lúc 20 giờ 15 phút ngày 15-12-Ất Mão (dl 15-1-1976), hưởng thọ 87 tuổi.

Trong Bài Điều văn của Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa, đọc trước liên đài của Ngài Hiến Pháp, trước khi nhập bửu tháp, có một đoạn quan trọng, xin trích ra sau:

“Nhớ buổi xưa, lúc cơ Đạo chính nghiêng, Đức Phạm Hộ Pháp đang bị bao vây trong Hộ Pháp Đường, cả Chức sắc lưỡng phái lưỡng Đài đang hoang mang, nhơn tâm bất nhứt, tâm lý bất đồng, sống trong hoàn cảnh hồi hộp lo âu sợ sệt, đột nhiên thấy Anh (Hiến Pháp) đơn độc xách gói về Tòa Thánh.

Anh Bảo Thế và các Anh khác hỏi Anh về Tòa Thánh làm gì trong lúc khó khăn rối rắm như vậy?

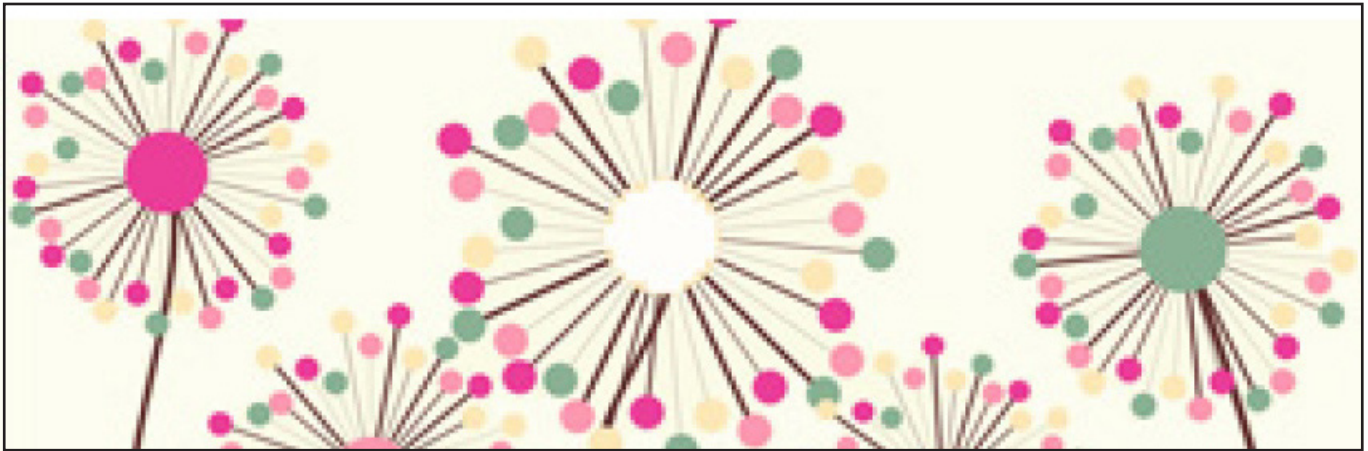
Khi ấy, lần đầu tiên Em gặp Anh và cũng lần đầu tiên Em nghe Anh thốt ra một câu trả lời bất hủ, mà Em vẫn còn ghi mãi trong ký ức, lấy làm gương sáng cho bước hành đạo và hôm nay, Em xin nhắc lại cho toàn thể các bạn Đạo hiện diện nơi đây đừng biết và ghi nhớ để làm phương châm hành đạo.

Anh nói rằng: “Sách xưa có dạy: “Gia bản tri hiếu tử, quốc loạn thức trung thần”. Trong Đạo cũng vậy, lúc cơ Đạo thanh hành, ai cũng làm đặng. Hôm nay gặp buổi chính nghiêng, nền Đại Đạo đang cơn bối rối, Đức này mới xin về để cùng chia sẻ phần nào cảnh lo âu khó nhọc với Anh Em”

Lời nói bất hủ này cho ta thấy tinh thần hy sinh phục vụ của Anh cao cả là dường nào và có mãnh lực nhắc cho chúng ta cả thấy nhớ câu Minh Thệ: Hiệp đồng chư môn đệ..., để mỗi khi cơ Đạo gặp cảnh khó khăn, thì chúng ta phải nhứt tâm nhứt trí siết chặt hàng ngũ, trụ vững đức tin, chia đau sót khổ với nhau, để phục vụ cho Đạo pháp và cho nhơn sanh, chớ không lý do gì lánh né phận sự, để miệng thế bìa danh muôn thuở.”

Đầu năm 1975, trong lúc nội chiến giữa quân đội quốc gia và quân đội cộng sản xảy ra rất ác liệt trong toàn Miền Nam Việt-Nam, Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức, với tư cách là Chương quản Hiệp Thiên Đài, lãnh đạo tối cao của Đạo Cao Đài, có gởi một bức Thông điệp kêu gọi Hòa bình đến các Chánh phủ liên hệ trong cuộc chiến và yêu cầu đặt vùng Thánh Địa Tòa Thánh Tây Ninh ra ngoài vòng chiến tranh.”

**(Trích trong quyển Thập Nhị Thời Quân, trang 132-141) của Nữ Soạn giả Nguyễn Thủy**



## VƯỜN THƠ THẾ ĐẠO

**Mừng Năm Mới 2020  
& Đùng Trễ Đường Đạo**

### **Bài 1: Mừng Năm Mới 2020**

Tổng Cự nghinh Tân mừng năm mới  
Hai ngàn hai chục vạn Thiên Ân (2020)  
Ân ân oán oán bao giờ hết  
Góp nhặt hơn thua chỉ khổ đời  
“Tứ quý nhơn gian Xuân tại thủ,  
Hồi khách trần tìm thú thưởng xuân”  
Mùi Đạo gắng trau lòng thiện niệm,  
Duyên may tìm lại phẩm ngôi xưa.

**\* QS TS Nguyễn Thanh Bình  
(Michigan ngày 31-12-2019)**

### **Bài 2: Đùng Trễ Đường Đạo**

Tân Niên mang đến niềm tin mới,  
Thế Đạo chung nhau Đạo độ Đòi.  
“Vào đặng Tam-Kỳ Trời cứu khổ,  
Khổ thêm gắng chịu tánh năng trau”.  
Đường Đạo tâm tu Thiên Đạo rõ,  
Cơ mầu giải khổ chớ chần chờ.  
Chờ cho trễ chuyến thuyền xa bến,  
Cõi tục thoát vòng hồng ước mơ.

**\* QS TS Nguyễn Thanh Bình  
(Michigan ngày 31-12-2019)**

**CHÚC TẾT TÂY 2020  
(Thế Tung Hoàn Trục Khoán)**

CHÚC nhau Năm Mới đặng kang an  
TẾT đến nơi nơi phúc lộc tràn  
Hai chữ Cao Đài luôn dõi bóng  
Ngàn lời Thánh Giáo mãi truyền loan  
TOÀN thông rõ rõ ơn Thầy dạy  
TÍN nghĩa minh minh đức Mẹ ban  
HỮU hạnh mượn “Vườn Thơ Thế Đạo”  
MỪNG XUÂN TÂY LỊCH KHẮP NHÂN  
GIAN

**Phương Hoa – Tết Dương Lịch 2020**

### **HỌA 1**

**CHÚC NĂM MỚI 2020**

Năm mới an khang chúc mọi nhà,  
Sum vầy hạnh phúc vẫn bình an.  
Ôn Trên Chiếu Giám cho dân Việt,  
Sớm khỏi tai ương chóng thái hòa.  
Năm mới duyên may điềm báo trước,  
Đạo, Đòi vườn chịu lắm lao đao.  
Tu thân tích đức thêm công quả,  
Hạnh đến Thầy ban phúc lộc tràn.

**Yên Hà, Atlanta 27/12/2019**

## HỌA 2

CHÚC sống thanh bình chúc sống an  
TẾT nhà bánh trái Tết nhà tràn  
HAI ngôi Thánh Thất, Điện Thờ Mẹ  
MƯỜI chức việc Bàn Trị Sự loan  
TOÀN Đạo Tây Ninh toàn Đại Đạo  
TÍN Cha Thượng Đế tín cha ban  
HỮU xuân năm mới xuân Canh Tý  
TÂY LỊCH MỪNG XUÂN KHẮP THẾ  
GIAN

**Mai Xuân Thanh**  
**Ngày 30/12/2019**

### **Chúc Mừng Năm Mới, Canh Tý 2020**

Phảng phất hồn thơ tỏ với ai!  
Tình Đời lý Đạo rộng bao la  
Lời thơ, ý Đạo tâm tương đắc  
Hương thiện nhơn quần, hưởng Đạo Cao.

Canh Tý, Nghinh Xuân đón tiếp sang  
Mai, Đào rực rỡ lẫn Phong lan  
Cầu xin Phật Mẫu thương bày trẻ  
Đọa lạc làm người đến thế gian.  
Thượng Đế hồng ân mang rưới khắp  
Tam Kỳ, Đại Xá phước Thầy ban  
Tân Niên kính chúc muôn dân Việt  
Giải ách gong xiềng nạn kiếp tan.

**Yên Hà**  
**Atlanta, 15/12/2019**

## HỌA

### **Chúc Mừng Năm Mới**

Xuân đến năm nay Canh Tý sang  
Tiền đưa Kỷ Hợi, lật sang trang  
Ngày qua, tháng hết, năm vừa tới  
Tạo Hoá xoay vần chốn thế gian  
Chín Đấng từng trời ban xuống thế  
Tam Kỳ Phổ Độ phước bình an  
Xuân về khẩn nguyện ân Tam Bảo  
Cứu độ nhân sinh sáng Đạo Tràng.

**Nguyệt Vân**  
**Atlanta ngày 16/12/19**



## **Mùa Xuân Tâm Linh**

“ Đông sắp tàn, Xuân đang bước tới  
Vũ trụ từng theo nhịp thời gian  
Cơ tán hóa nương thời gian chuyển  
Đưa vạn linh đến tận mỹ tận chơn  
Đạo xuống thế độ đời tận thiện  
Nhơn Đạo tròn, Thiên Đạo hiện ra  
Không gian hòa theo bóng thời gian  
Xuân đang tới nghĩa là sẽ mất  
Cảnh phù du thay đổi không ngừng  
Cơ tán hóa Bát hồn vận chuyển  
Bạc Nguyên nhân tâm lý Đạo nhiệm màu  
Đưa Chơn linh trở về cựu vị  
Nơi MẸ, CHA mong đợi con về  
Đường hằng sanh, còn xa nẻo Thánh  
Gắng công trình công quả độ sanh  
Đạo nương đời, Đạo thêm sức mạnh  
Đời theo Đạo, đời tạo nên quyền.  
Đạo Đời hai lẽ cùng tương tác  
Như không gian nương bóng thời gian.”

**Lê Thị Ngọc Vân**  
**December. 28-2019**



**ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YỀM TRỢ**  
**Bản Tin Thế Đạo**  
**Tập San Thế Đạo**  
**Email: banthedao@comcast.net**

**Học cách nhìn xa hơn những đám mây – Sapere vedere**  
**Learning to see beyond the clouds.**  
**(Mai Thanh Truyết)**

# Sapere Vedere

**C**hi những người có thể nhìn thấy những thứ vô hình mới có thể hoàn thành những điều không thể - Only those who can see the invisible can accomplish the impossible

Sapere vedere (phát âm là sah-PARE-ay scripts-DARE-ay).

Cụm từ này kết hợp với tiếng Latin, sapere, có nghĩa là biết cách, và vedere, có nghĩa là nhìn thấy. Sapere vedere là biết làm thế nào để nhìn. Từ đó, có thể chuyển qua ý nghĩa “nhìn là tin” thành “tin là thấy” – “seeing is believing” to “believing is seeing”.



Khi bạn lớn lên, bạn thường nghe thấy cụm từ này: “Tôi có thể đi qua cây cầu đó khi đi đến tới đó”. Nhưng, những người có “tư tưởng” hay “ý thức” về sapere vedere sẽ nói: “Tôi sẽ thấy cây cầu đó trước khi tôi vượt qua nó – I will see that bridge before I cross it”.



Những người có ý thức về sapere vedere thường hướng về nội tâm, có khả năng tin tưởng và nhìn thấy những gì người khác không thấy được. Da Vinci nhận định rằng chúng ta thực sự nhìn thấy bằng bộ não của mình trước tiên, thứ đến là trái tim, và sau cùng mới đến đôi mắt của chúng ta.

## **1 - Tầm nhìn khoa học của Leonardo da Vinci – Biết cách nhìn (Knowing how to see)**

Trong một bài báo có tiêu đề Kiến thức thị giác và truyền thông khoa học - Visual literacy and science communication, xuất bản trên tạp chí Khoa học Truyền thông – Science communication năm 1999, Jean Trumbo dùng các tác phẩm của Leonardo da Vinci để giới thiệu khái niệm về kiến thức thị giác. Da Vinci đã gọi tiến trình nhận thức về “nhìn thấy” là sapere vedere, sau đó, được diễn dịch ra là “biết cách nhìn”.



Da Vinci là một bậc thầy về vẽ và phác họa bên cạnh những kỹ năng vẽ tranh nổi tiếng hơn của ông, điển hình như Mona Lisa, Bữa ăn tối cuối cùng – The Last Supper). Da Vinci đã sử dụng từ ngữ ‘dimostrazione – demonstrations’ để mô tả các bức vẽ của mình. Ông nghĩ rằng thị giác hóa

(visualization) gồm có hai thành phần:

- 1) Biết một cái gì đó đủ tốt để hình dung hoặc rút ra một cái gì đó từ trí nhớ;
- 2) Phát triển sự hiểu biết đủ sâu sắc về một cái gì đó để rút ra nét tinh túy của nó thông qua các mẫu vẽ có thể được xử dụng để tạo ra những ý tưởng mới.

Từ đó, Ông kết luận:” Có thể công việc của bạn phù hợp với mục đích của bạn”. Đó là mục đích và tầm nhìn. Tầm nhìn của tôi cho tôi mục đích. Mục đích của tôi trở thành tầm nhìn của tôi - My vision gives me purpose. My purpose becomes my vision.

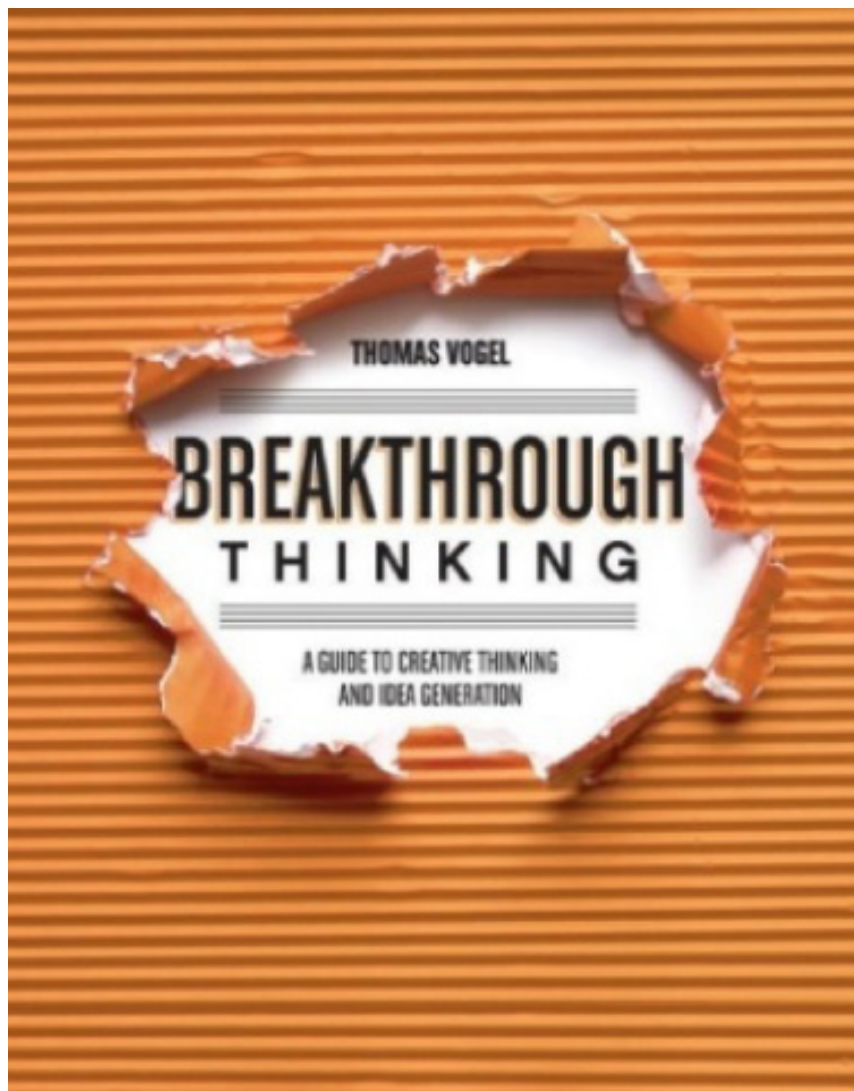
Hai ngày quan trọng nhất trong cuộc đời chúng ta là ngày chúng ta được sinh ra và ngày chúng ta khám phá ra những gì chúng ta sinh ra để làm (what we were born to do!)

Bạn sinh ra để làm gì?

Mục đích của bạn là gì?

Tầm nhìn của bạn thế nào?

Có thể tất cả chúng ta học cách nhìn xa hơn những đám mây - May we all learn to see beyond the clouds.



## 2 - Hướng về quá khứ - Hướng về tương lai.

Thông thường, một người bình thường nhìn vào những gì đã xảy ra như một bài viết thường tình thay vì xem đó như những nhắc nhở nhằm hướng dẫn những kinh nghiệm đã trải qua để rồi hành xử tốt đẹp hơn cho những việc làm trong tương lai. Chỉ vì họ nghĩ và chắc chắn rằng con đường của họ đi sẽ luôn lặp lại giống như vậy. Chỉ vì họ suy nghĩ một cách hời hợt với cung cách nhận thức đơn giản và muộn màng.

Trái lại, đối với những người có suy nghĩ về sapere vadere sẽ nhìn thấy không chỉ quá khứ và hiện tại mà cả tương lai, bằng cách tập trung vào những gì trong lòng và tâm trí, và hướng về phía trước, tầm nhìn sẽ kéo chúng ta hướng về phía trước.

Đó chính là tinh thần Sapere Vedere

## 3 - Thay lời kết

Trong cuộc sống hiện tại, chúng ta phải tranh đấu cực lực, đôi khi phải sống mái với xã hội, với môi trường chung quanh, đối với gia đình, và nhứt là đối với chính bản thân. Phần lớn trong cuộc đời, chính cái NGÃ của bản thân làm thui chột đi các suy nghĩ hướng thượng, khiến chúng ta có thể bị mệt mỏi, thu mình trong những hệ lụy tiêu cực. Từ đó đưa đẩy cuộc sống chúng ta vào ngõ cụt.

Image result for saper vedere meaning Vận dụng được tinh thần Sapere Vedere trong suy nghĩ sẽ giúp chúng ta vượt qua được những thử thách và hành xử tiêu cực trên. Từ đó, việc tiến đến một trạng thái an nhiên tự tại sẽ nằm trong lòng bàn tay của chính chúng ta.

Hy vọng bài viết ngắn này nhằm mục đích tiễn đưa một năm cũ, 2019 đầy biến động trên thế giới cũng như một Việt Nam trong đọa đày dưới bàn tay của CSBV.

Và bước sang năm 2020, tinh thần Sapere Vedere sẽ vực dậy, làm tăng sức mạnh và sự tin tưởng của Tuổi Trẻ Việt Nam nhằm đứng lên vẽ lại lịch sử cho Đất và Nước thân yêu của chúng ta.

**Mai Thanh Truyết**

**Giao thừa 31-12-2019 - Houston**

### TRONG SỐ NÀY

- 1\*- Một số Bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp . . . . . Trang 01
- 2\*- Thời Quân Hiến Pháp Trương Hữu Đức (Nguyên Thủy) . . . . Trang 09
- 3\*- Vườn thơ Thế Đạo . . . . . Trang 14
- 4\*- Học cách nhìn xa hơn những đám mây (Mai Thanh Truyết) . Trang 16
- 5\*- Chúc Mừng Năm Mới Xuân Canh Tý 2020 & Chương Trình Mừng Xuân của Thánh Thất & ĐTPM Wichita Kansas . . . . . Trang 20
- 6\*- Ngũ Giới Cấm & Tứ Đại Điều Quy (Trích Tân Luật). . . . . Trang 24

**CHÚC MỪNG NĂM MỚI XUÂN CANH TÝ 2020  
& CHƯƠNG TRÌNH MỪNG XUÂN  
CỦA THÁNH THẤT & ĐTPM CAO ĐÀI WICHITA KANSAS**

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
Cửu Thập Ngũ Niên  
**TÒA THÁNH TÂY NINH**  
**THÁNH THẤT & ĐTPM CAO ĐÀI WICHITA, KANSAS**

*Chúc Mừng năm mới*



*Xuân Canh Tý 2020*

5505 N. ARMSTRONG ST.  
WICHITA, KS 67204-2011  
(316)-516-8564



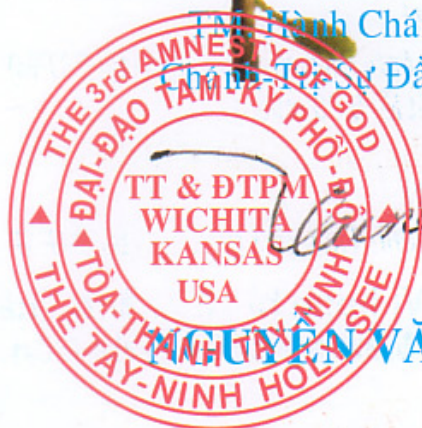
*Trước thềm Năm Mới:  
Xuân Canh Tý  
2020*

*Kính Chúc: Quý Chức Sắc, Quý Chức Việc,  
Quý Đồng Hương Đạo Tâm,  
và Quý Đồng Đạo cùng Bức Quyển  
Hạnh hưởng tràn đầy Hồng Ân  
của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu,  
và các Đấng Thiêng Liêng.*

THÁNH THẤT & ĐTPM CAO ĐÀI WICHITA, KANSAS

T.M. Hành Chánh Đạo

Chánh Tế Sư Dầu Hương



*Nguyễn Văn Hai*  
NGUYỄN VĂN HAI

# Chương Trình Mừng Xuân Canh Tý 2020



## Thứ Bảy: 24-12 - Kỳ Hội (DL: 18-01-2020)

- LỄ ĐƯA CHƯ THÁNH TRIỀU THIÊN  
(Thiết lễ 5 giờ chiều tại ĐTPM và 6 giờ chiều tại Thánh Thất)

## Thứ Sáu: 30-12 - Kỳ Hội (DL: 24-01-2020)

- LỄ RƯỚC CHƯ THÁNH - ĐÓN GIAO THỪA  
(Thiết lễ 5 giờ chiều tại ĐTPM và 11 giờ đêm tại Thánh Thất)

## Thứ Bảy: Mừng 1 Tết Canh Tý (DL: 25-01-2020)

- LỄ SÓC NHỰT ĐẦU NĂM CANH TÝ 2020  
(Thiết lễ 12 giờ trưa tại Thánh Thất và 3 giờ chiều tại ĐTPM)
- Đón tiếp Quan Khách và Đồng Đạo đến đánh lễ ĐỨC CHÍ TÔN, ĐỨC PHẬT MẪU cùng CỬU HUYỀN THẮT TỎ.

## Chúa Nhật: Mừng 2 Tết Canh Tý (DL: 26-01-2020)

- LỄ NGỌ THỜI MỪNG XUÂN CANH TÝ 2020  
(Thiết lễ 12 giờ trưa tại Thánh Thất và 3 giờ chiều tại ĐTPM)
- Phát lộc - Múa Lân - Cơm chay - Karaoke
- Đón tiếp Quan Khách và Đồng Đạo đến đánh lễ ĐỨC CHÍ TÔN, ĐỨC PHẬT MẪU cùng CỬU HUYỀN THẮT TỎ.

## Thứ Hai: Mừng 3 Tết Canh Tý (DL: 27-01-2020)

- LỄ NGỌ THỜI MỪNG XUÂN CANH TÝ 2020  
(Thiết lễ 12 giờ trưa tại Thánh Thất và 3 giờ chiều tại ĐTPM)
- Đón tiếp Quan Khách và Đồng Đạo đến đánh lễ ĐỨC CHÍ TÔN, ĐỨC PHẬT MẪU cùng CỬU HUYỀN THẮT TỎ.

## Chúa Nhật: Mừng 9 tháng giêng năm Canh Tý (DL: 02-02-2020)

- ĐẠI LỄ VÍA ĐỨC CHÍ TÔN  
(Thiết lễ 12 giờ trưa tại Thánh Thất và 3 giờ chiều tại ĐTPM)
- LỄ CÚNG SAO HỘI: (Thiết lễ 5:00 chiều)

## Chúa Nhật: 16 tháng giêng năm Canh Tý (DL: 09-02-2020)

- ĐẠI LỄ THƯỢNG NGUYÊN  
(Thiết lễ 12 giờ trưa tại Thánh Thất và 3 giờ chiều tại ĐTPM)

**Kính mời Quý Chư Vị hoan hỉ về Thánh Thất  
và Điện Thờ Phật Mẫu dự các Lễ vía trên.**

*Tân Niên Hạnh Phúc Bình An Đến  
Xuân Nhật Vinh Hoa Thích Ứng Lai*



# NGŨ GIỚI CẨM & TỨ ĐẠI ĐIỀU QUI (Trích Tân Luật)

## CHƯƠNG IV: VỀ NGŨ GIỚI CẨM

### Điều Thứ Hai Mươi Một:

Hễ nhập môn rồi phải trau dồi giữ gìn tánh hạnh, cần giữ ngũ giới cấm là:

**Nhứt Bất Sát Sanh**, là chẳng nên sát hại sanh vật.

**Nhì Bất Du Đạo**, là cấm trộm cướp; lấy ngang, lường gạt của người, hoặc mượn vay không trả, hoặc chứa đồ gian, hoặc lượm lấy của rơi, hoặc sanh lòng tham của quấy để ý hại cho người, mà lợi cho mình, cờ bạc gian lận.

**Tam Bất Tà Dâm**, là cấm lấy vợ người, thả theo đàn điểm, xúi giục người làm loạn luân thường, hoặc thấy sắc dậy lòng tà, hoặc lấy lời gieo tình huê nguyệt (vợ chồng không gọi tà dâm).

**Tứ Bất Tửu Nhục**, là cấm say mê rượu thịt, ăn uống quá độ, rối loạn tâm thần, làm cho não động xóm làng, hoặc miệng ước rượu ngon, bụng mơ đồ mỹ vị.

**Ngũ Bất Vọng Ngữ**, là cấm xảo trá láo xược, gạt gẫm người, khoe mình, bày lỗi người, chuyện quấy nói phải, chuyện phải thêu dệt ra quấy, nhạo báng, chê bai, nói hành kẻ khác, xúi giục người hờn giận, kiện thưa xa cách, ăn nói lỗ mắng, thô tục, chưởi rủa người, hủy báng Tôn Giáo, nói ra không giữ lời hứa

## CHƯƠNG V: VỀ TỨ ĐẠI ĐIỀU QUI

### Điều Thứ Hai Mươi Hai:

Buộc phải trau dồi đức hạnh giữ theo tứ đại điều qui là: Phải tuân lời dạy của bề trên, chẳng hổ chịu cho bậc thấp hơn điều độ. Lấy lễ hòa người. Lỡ làm lỗi, phải ăn năn chịu thiệt.

Chớ khoe tài đừng cao ngạo quên mình mà làm nên cho người. Giúp người nên Đạo. Đừng nhớ cừu riêng, chớ che lấp người hiền.

Bạc tiền xuất nhập phân minh, đừng mượn vay không trả. Đối với trên, dưới đừng lòn dẽ, trên dạy dưới lấy lễ, dưới gián trên đừng thất khiêm cung.

Trước mặt sau lưng, cũng đồng một bậc, đừng kính trước rồi khi sau.

Đừng thấy đồng đạo tranh đua ngồi mà xem không để lời hòa giải, đừng lấy chung làm riêng đừng vụ riêng mà bỏ việc chung. Pháp luật phải tuân, đừng lấy ý riêng mà trái trên dẽ dưới. Đừng cậy quyền mà yểm tài người.

(Trích Tân Luật)